

Số: 50/QĐ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động Trang thông tin điện tử  
của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang**

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của  
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên  
trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của  
Chính phủ về quản lý cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;  
Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ về  
quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 03 năm 2019 của Chính phủ  
về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai  
đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của  
Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ phát triển  
điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19 tháng 8 năm 2014 của  
Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp,  
sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2017  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cung cấp dịch vụ công  
trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin  
điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Trang thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 41/QĐ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động Trang thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Ban Biên tập Trang thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Như điều 2;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Lưu: VT.

**Phạm Thị Minh Xuân**

## **QUY CHẾ**

### **Hoạt động của Trang thông tin điện tử**

#### **Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2021  
của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định hoạt động Trang thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang trên mạng Internet (sau đây gọi tắt là Website) bao gồm: Quản lý, vận hành; cung cấp và cập nhật thông tin, cơ sở dữ liệu; công tác biên tập thông tin, cơ sở dữ liệu và trả lời công dân trên mạng; khen thưởng kỷ luật; trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Website Hội đồng nhân dân tỉnh.

#### **Điều 2. Địa chỉ truy cập, nội dung, ngôn ngữ trình bày của Website Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Địa chỉ truy cập Trang thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trên mạng Internet: <https://hdndtuyenquang.gov.vn>

2. Nội dung, các chuyên mục thông tin trên Website:

Các thông tin cung cấp trên Website thực hiện theo quy định tại Điều 28 Luật Công nghệ thông tin; Điều 4 Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Thông tư 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và các quy định hiện hành, cụ thể:

a. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

b. Tin tức, sự kiện về hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân,

tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; các hoạt động trong tỉnh.

c. Thông tin, bài viết về kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

d. Thông tin, bài viết về hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp.

đ. Thông tin về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính và văn bản khác có liên quan.

e. Kế hoạch công tác của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

f. Thông tin về các chuyên đề hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

i. Thông tin về đại biểu của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh các khóa, nhiệm kỳ; thư viện video, thư viện ảnh liên quan.

k. Thông tin về ý kiến, kiến nghị và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

l. Thông tin trên các trang web khác nhờ các môi siêu liên kết (hyperlink).

m. Các thông tin khác theo yêu cầu của người có thẩm quyền.

3. Ngôn ngữ trình bày thông tin trên Website là Tiếng Việt. Thống nhất sử dụng Bộ mã tiếng Việt Unicode, TCVN 6909 - 2001 (Times New Roman).

### **Điều 3. Quản lý Trang thông tin điện tử**

1. Mọi hoạt động của Website phải tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý thông tin trên mạng Internet và các quy định pháp luật khác liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban biên tập Trang thông tin điện tử. Ban biên tập hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

3. Ban biên tập do đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban; có Phó Trưởng ban, Thư ký và các thành viên là đại diện lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Văn phòng; lãnh đạo và chuyên viên của phòng chuyên môn thuộc Văn phòng.

Trưởng ban Ban biên tập chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban biên tập và Website; nhiệm vụ cụ thể các thành viên Ban biên tập do Trưởng Ban biên tập phân công.

4. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang là đầu mối tham mưu, giúp lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Biên tập Website thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành Website.

#### **Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban biên tập Website.**

##### 1. Chức năng:

Ban biên tập Website có chức năng quản lý toàn bộ các hoạt động và nội dung các thông tin đăng tải trên Website theo quy định tại Điều 2 của quy chế này; chịu trách nhiệm trước pháp luật và lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về toàn bộ các hoạt động và những nội dung đã thông tin trên Website.

##### 2. Nhiệm vụ:

a) Tổ chức thu thập, khai thác thông tin để phục vụ các chuyên mục thông tin trên Website.

b) Tổ chức biên tập, duyệt nội dung, hình thức của các thông tin cập nhật lên Website.

c) Xây dựng các phương án kỹ thuật, tài chính, nguồn nhân lực... đảm bảo sự hoạt động ổn định, thường xuyên, lâu dài của Website. Tổ chức triển khai thực hiện các phương án, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

d) Báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) hoạt động của Website với lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

##### 3. Quyền hạn:

a) Được phép liên hệ, trao đổi với các cơ quan liên quan để thu thập, khai thác thông tin.

b) Được nhận các tài liệu, văn bản quy phạm pháp luật, thông báo, văn bản chỉ đạo điều hành của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến nội dung thông tin của Website.

c) Được tham dự các kỳ họp, các cuộc tiếp xúc cử tri và các hoạt động khác của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân các cấp để đưa tin.

#### **Điều 5. Kinh phí duy trì hoạt động của Website.**

1. Kinh phí hoạt động của Website Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh do ngân sách tỉnh cấp trong tổng kinh phí cấp cho Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có) theo quy định của pháp luật; được sử dụng chi cho các nhiệm vụ sau:

a) Chi cho đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ hoạt động Website.

b) Xây dựng và nâng cấp các phần mềm Website.

c) Chi cho việc lưu trữ và bảo mật an toàn thông tin.

d) Chi trả nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến Website.

đ) Chi lắp đặt và duy trì các dịch vụ mạng như: Thuê tên miền (domain), thuê máy chủ (webhosting), đường truyền kết nối Internet đảm bảo đủ băng thông cho việc cập nhật và truy xuất thông tin.

e) Công tác quản lý, vận hành của Website.

2. Mức chi cho các nội dung trên thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước. Riêng chi công tác quản lý, chi nhuận bút và thù lao biên tập được thực hiện theo mức chi tại Văn bản số 3700/UBND-VX ngày 31/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc chi trả chế độ nhuận bút theo Nghị định số 18/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản khác theo quy định.

## **Chương II**

### **CUNG CẤP VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU**

#### **Điều 6. Nội dung thông tin, dữ liệu được cập nhật trên Website**

Nội dung thông tin, dữ liệu được cập nhật trên Website theo quy định tại khoản 2, điều 2 của quy chế này.

#### **Điều 7. Hình thức cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu**

1. Mọi thông tin, dữ liệu do các đơn vị, cá nhân gửi về Ban biên tập website phải thực hiện theo các hình thức sau:

a) Dữ liệu dạng file điện tử dung lượng nhỏ hơn 2GB (gigabyte) gửi qua email theo địa chỉ: hdndtq@tuyenquang.gov.vn; hdndtuyenquang@gmail.com

b) Trong trường hợp không thể gửi qua thư điện tử, các đơn vị, cá nhân có thể dùng thiết bị lưu trữ dữ liệu để chuyển thông tin cho Ban biên tập theo địa chỉ: Ban biên tập Trang thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang, số 08 đường 17/8, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang

c) Ban biên tập có trách nhiệm tổng hợp, kiểm tra chất lượng, biên tập và cập nhật thông tin lên Website.

#### **Điều 8. Chất lượng, thể loại và dung lượng tin bài**

1. Các tin bài được đưa lên Trang thông tin điện tử phải ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, không dùng những từ, cụm từ dễ gây khó hiểu, hiểu nhầm.

2. Nội dung tin bài phải chính xác, trung thực, khách quan có tính thời sự. Người viết phải chịu trách nhiệm về các thông tin của mình khi gửi đến Ban biên tập qua thư ký Ban biên tập.

Các ý kiến đánh giá của người viết phải đảm bảo tính khách quan và người đưa ra đánh giá phải chịu trách nhiệm về ý kiến của mình. Không được đưa lên Website các thông tin thuộc diện bí mật của cơ quan và bí mật của nhà nước.

3. Tin bài đảm bảo không sai lỗi chính tả và lỗi cú pháp.

4. Chỉ đưa lên trang thông tin điện tử những tin bài dưới dạng văn xuôi, chính luận. Thể loại văn vần có thể được đăng tải nhưng ở mức độ rất hạn chế và phải được Trưởng Ban Biên tập trực tiếp duyệt trước khi đăng tải.

5. Dung lượng tin không quá 250 từ, bài không quá 1.200 từ, bài về nghiên cứu lý luận, phóng sự điều tra, phóng vấn có thể dài hơn nhưng không quá 1.500 từ; đối với video clip phải có độ dài thời gian tối thiểu 01 phút, tối đa 05 phút. Dung lượng tin, bài viết của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh do Trưởng Ban biên tập quyết định.

6. Hình ảnh minh họa phải đảm bảo yêu cầu về chất lượng và phải phù hợp với nội dung tin bài. Không khống chế số lượng ảnh đăng kèm theo tin, bài; phóng sự ảnh tối thiểu từ 05 ảnh trở lên, các ảnh phải có đặc trưng riêng, phù hợp với nội dung tin bài, phóng sự.

7. Trong mỗi tuần, số lượng các tin bài thuộc loại biên tập lại của các báo, tạp chí khác không vượt quá 35% số lượng tin bài trong tuần đó. Các tin này phải có trích nguồn.

### **Điều 9. Trách nhiệm cung cấp, tiếp nhận, thời điểm cập nhật thông tin**

#### 1. Trách nhiệm cung cấp thông tin:

a) Khi có yêu cầu của người có thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời cho Ban biên tập Trang thông tin điện tử các nội dung thông tin, dữ liệu được quy định tại khoản 2, Điều 2 của Quy định này.

b) Các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành phải được gửi Trang thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh để đăng tải.

c) Khi có các thông tin cần giải đáp theo yêu cầu của công dân, liên quan đơn vị nào thì lãnh đạo cơ quan, đơn vị đó phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản và gửi tới Ban biên tập Website theo quy định để trả lời cho công dân.

d) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin, dữ liệu mà đơn vị cung cấp cho Website.

#### 2. Trách nhiệm tiếp nhận, cập nhật thông tin

a. Việc cập nhật viết tin, bài liên quan đến lĩnh vực chuyên môn phụ trách lên Website là một trong những nhiệm vụ của chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong trường hợp một hoạt động có nhiều chuyên viên tham gia, Ban biên tập sẽ ưu tiên xuất bản tin bài của chuyên viên có chất lượng cao hơn.

b. Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và lãnh đạo Văn phòng tham gia đưa tin theo yêu cầu, nhiệm vụ.

c. Ban biên tập Website có trách nhiệm tiếp nhận thông tin quy định tại khoản 2, Điều 2 của Quy chế này từ các tổ chức, cá nhân gửi tới. Sau khi tiếp nhận, kiểm tra chất lượng thông tin thì trao đổi lại với nơi gửi về thông tin đã nhận được bằng hình thức gửi e-mail, gọi điện thoại, fax,...

### 3. Thời điểm cập nhật thông tin

a. Thông tin phải được đăng tải trong vòng 12 giờ sau khi kết thúc hoạt động. Nếu hoạt động diễn ra vào sáng ngày thứ sáu trong tuần thì chuyên viên phụ trách hoạt động đó phải đăng trong buổi chiều cùng ngày. Nếu hoạt động kết thúc vào chiều ngày thứ sáu, hoạt động trong ngày thứ 7 và chủ nhật thì thông tin phải được đăng tải chậm nhất vào đầu giờ sáng ngày thứ hai của tuần làm việc kế tiếp.

b. Để đảm bảo tính thời sự của thông tin, người chịu trách nhiệm chính có thể chỉ đưa tin nhanh. Sau khi kết thúc hoạt động, người đưa tin có thể biên tập thành bài viết, phóng sự...tuỳ theo tính chất của hoạt động.

## Chương III

### CÔNG TÁC BIÊN TẬP, XUẤT BẢN THÔNG TIN WEBSITE

#### **Điều 10. Quy trình biên tập thông tin đăng tải lên Website**

- Bước 1 (do người viết thực hiện): Đưa tin, bài, ảnh, tài liệu có đủ các thành tố: “tựa, tóm tắt nội dung, nội dung, tên (bút danh) người viết, nguồn tin (nếu lấy thông tin từ nguồn khác)”.

- Bước 2 (thư ký): Nhận, biên tập sơ bộ, kiểm tra thông tin, độ chính xác và chuyển cho các thành viên Ban biên tập theo lĩnh vực phân công phụ trách.

- Bước 3 (thành viên Ban Biên tập): Biên tập hoàn chỉnh toàn bộ nội dung, xác định lại chuyên mục đưa tin. Hoàn trả lại thư ký Ban biên tập.

- Bước 4 (thư ký): Rà soát lỗi cú pháp, chính tả các tin, bài, ảnh, tài liệu của các thành viên chuyển lại, khi trình Lãnh đạo Ban biên tập.

- Bước 5 (Trưởng, Phó Trưởng Ban biên tập): Xem xét ký duyệt quyết định xuất bản, thu hồi tin, bài, ảnh, tài liệu trên Website (thông qua cán bộ kỹ thuật). Các thông tin đã được duyệt và xuất bản sẽ hiển thị lên Website.

#### **Điều 11. Xử lý việc tiếp nhận và trả lời thư của công dân trên mạng**

Ban biên tập có trách nhiệm tổng hợp các phản ánh, ý kiến, kiến nghị chính đáng của công dân gửi đến qua Website thông qua mục tiếp nhận ý kiến trực tuyến hoặc thư điện tử của Hội đồng nhân dân tỉnh để chuyển tới các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền giải quyết theo quy định; đồng thời thực hiện việc đôn đốc, tiếp nhận ý kiến giải đáp của các cơ quan chuyên môn để cập nhật lên Website trả lời cho công dân.

Định kỳ hàng quý, năm và đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban biên tập Website có trách nhiệm báo cáo tình hình các ý kiến, kiến nghị của công dân đã tiếp nhận và giải quyết trên Website với lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.



## **Chương IV**

### **KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 12. Khen thưởng**

Tập thể, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này và có nhiều đóng góp cho hoạt động của Website, tùy theo thành tích cụ thể sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định.

#### **Điều 13. Xử lý vi phạm**

Tập thể, cá nhân nào làm trái với các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14.** Ban biên tập Trang thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang, các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế.

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh giúp Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi việc thực hiện Quy chế này.

**Điều 15.** Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh để tổng hợp báo cáo trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Minh Xuân**